

Hà nội, ngày .02 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2016 VÀ NHIỆM VỤ KH SXKD NĂM 2017

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Năm 2016, được sự quan tâm chỉ đạo toàn diện của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Hội đồng quản trị Công ty, Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì đã phối hợp chặt chẽ với Công ty CP Thương mại Viglacera tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả bám sát đúng theo nghị quyết Hội đồng cổ đông giao, thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Lợi nhuận từ SXKD	Tr.đ	19.000	20.917	110%
	Xử lý tài chính	"	12.000	12.000	100%
	Lợi nhuận sau khi trừ xử lý tài chính	"	7.000	8.917	127%
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	7.031	7.031	100%
3	Thu nhập người LĐ/tháng	Tr.đ	8,030	9,314	116%
4	Tồn kho và dư nợ				
	Giá trị	Tr.đ	15.000	17.160	114%
	Dư nợ phải thu (TK 131)	Tr.đ	23.000	18.210	79%
5	Sản lượng sản xuất	SP	438.000	458.941	105%
	Trong đó: Bê tông	SP	45.000	51.095	114%
6	CL chung nung lần 1	%	92,00	92,20	100,2%
	Trong đó: Bê tông	%	82,00	82,02	100%
7	Giá trị SXKD hiện hành	Tr.đ	205.000	224.449	109%
	Trong đó: Phần sứ	"	140.467	148.910	106%
8	Sản lượng tiêu thụ	SP	440.000	457.204	104%
	Trong đó: Bê tông	SP	45.000	45.358	101%
9	Doanh thu tiêu thụ	Tr.đ	205.000	217.863	106%
	Trong đó: Phần sứ	"	140.467	142.324	101%
10	Nộp ngân sách	Tr.đ	13.000	13.395	103%

II. Kiểm điểm hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

1. Công tác quản trị

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả SXKD làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp; Nâng cao chất lượng sản phẩm để đảm bảo uy tín thương hiệu và chiếm lĩnh thị phần.

- Thực hiện công tác khoán quản chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, đảm bảo nguyên nhiên liệu vật tư được sử dụng đúng mục đích, không thất thoát lãng phí.

- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2016 cho Công ty được ổn định, giá tốt.

- Áp dụng qui trình quản trị rủi ro trong công tác quản lý kho thành phẩm, vật tư của Công ty. Các sản phẩm, vật tư được sắp xếp đồng bộ, thuận tiện để lấy, dễ lấy đảm bảo không bị hư hỏng, thất thoát trong quá trình lưu kho và phục vụ tốt cho công tác sản xuất và bán hàng.

- Phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015, 5S nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

2. Công tác công nghệ - Kỹ thuật sản xuất

Sản lượng sản xuất được 458.941 sản phẩm bằng 101% so với kế hoạch năm (trong đó bột liên sản xuất được 51.095sp bằng 114% so với kế hoạch).

Chất lượng sản phẩm nung lần 1 đạt 92,20% bằng 100,2% so với kế hoạch năm (trong đó: Bột liên đạt 82,02% bằng 100% kế hoạch năm).

Một số công việc đã làm được trong năm 2016:

- Đối với phân xưởng tạo hình: Tập trung phân tích chất lượng từng cá nhân, nhóm của từng cán bộ giám sát để tìm ra nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục. Đáp ứng được yêu cầu chuyển dịch cơ cấu sản phẩm trong sản xuất theo hướng tăng các sản phẩm có giá trị cao, giảm dần các sản phẩm có giá trị thấp và không mang lại hiệu quả; đẩy mạnh việc cơ giới hóa như: Băng đổ rót bột liên, bột rời, kết nước, chậu bàn...

- Đối với bộ phận kiểm tra mộc + Gia công nguyên liệu:

+ Tăng cường giám sát khâu kiểm tra mộc, phun men để chọn được sản phẩm mộc có chất lượng giao sang khâu lò nung nhằm giảm khuyết tật sản phẩm sau nung.

+ Lắp đặt và đưa vào vận hành ổn định hệ thống cấp hồ hút chân không, sấy nóng hồ từ cuối tháng 11/2016.

- Đối với lò nung: Đấu nối và vận hành ổn định hệ thống CNG sử dụng từ cuối tháng 05/2016.

- Phân xưởng khuôn:

+ Triển khai và hoàn thành làm lại khuôn mẫu bột liên BL5 từ ghép 4 mảnh thành 5 mảnh và các sản phẩm đổ rót thủ công lên đổ rót trên băng.

+ Kết hợp với chuyên gia Trung quốc trong việc đưa bột liên V35, 42, 62 lên đổ rót trên băng.

- Phân xưởng KCS: Phân loại theo tiêu chuẩn mới TCCS 02 : 2015 và tiêu chuẩn của sản phẩm ASAHI với nhiều tiêu chí cụ thể đã giúp việc kiểm soát chất lượng sản phẩm hiệu quả hơn.

- Phân xưởng Cơ điện: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị chạy ổn định cả năm cho sản xuất. Chế tạo, lắp đặt băng bột liên và lắp đặt các hạng mục đầu tư cho sản xuất theo kế hoạch.

3. Sản lượng tiêu thụ và doanh thu

Đã phối hợp với Công ty Thương mại triển khai sản xuất đảm bảo theo đơn đặt hàng, linh động giá bán trong từng thời điểm để tăng sản lượng tiêu thụ và doanh thu. Năm 2016 sản lượng tiêu thụ đạt 457.204sp bằng 104% kế hoạch (trong đó: Bột liên đạt 45.358sp bằng 101% kế hoạch). Doanh thu đạt 217,8863 tỷ đồng bằng 106% kế hoạch (trong đó: Phần sứ doanh thu đạt 142.324 tỷ đồng bằng 101% kế hoạch).

4. Sản phẩm mới

- Trong năm 2016 đã đưa vào sản xuất các sản phẩm bột liên mới như: V60, V62, V90, chậu bàn CD20 và CD21 theo đúng kế hoạch đã được giao.

5. Công tác đầu tư

- Trong năm 2016 đã thực hiện đầu tư mở rộng mặt bằng đổ rót, 06 băng đổ rót bột rời, bột liên, 02 băng kết nước, chuyển đổi khí CNG, hệ thống xử lý nước thải theo cam kết.

- Ngoài ra trong năm 2016 Công ty đầu tư thêm 60 m² diện tích kho chứa hàng hóa phụ kiện, mái chống nóng cho PX men, thông gió cho PX lò nung, mái trần cho bộ phận gia công men, hồ, sửa chữa nâng cấp đường trước cổng Công ty, 02 máy khử từ điện và hệ thống cấp hồ hút chân không, sấy nóng cho bộ phận gia công nguyên liệu.

6. Tiết giảm chi phí

- Trong năm 2016 Công ty đã thực hiện quy chế đấu thầu, chào hàng cạnh tranh vật tư nguyên nhiên liệu đầu vào theo đúng quy chế để chọn lựa các nhà cung cấp nguyên liệu có chất lượng và giá thành tốt nhất cho Công ty, kết quả bước đầu giá đã giảm được 2 - 3% so với kế hoạch năm 2016 và giảm 5% so với thực hiện quý IV/2015.

- Qua 7 tháng sử dụng CNG so với dùng LPG trước đây đã giảm chi phí nhiên liệu 12% tương đương với giá trị trên 1 tỷ đồng.

- Vẫn duy trì thực hiện tốt việc khoán nguyên nhiên vật liệu, chất lượng sản phẩm sản xuất cho các phân xưởng để tiết giảm chi phí và tăng thu nhập cho người lao động.

7. Một số công việc khác

7.1 Phòng Kinh tế:

- Tổ chức hạch toán và lập báo cáo kịp thời kết quả hoạt động SXKD của từng tuần, tháng, quý giúp cho lãnh đạo Công ty điều chỉnh kịp thời kế hoạch SXKD trong điều kiện thị trường có nhiều biến động.
- Đã đảm bảo dòng tiền đầy đủ phục vụ cho SXKD và đầu tư. Ngoài ra còn cân đối nguồn để nộp ngân sách nhà nước và chi trả BHXH không nợ đọng.
- Xây dựng lộ trình và giải pháp giảm số dư nợ phải thu khó đòi: Kết quả trong năm 2016 nợ phải thu khó đòi giảm được 2,542 tỷ đồng.
- Đã thực hiện việc tập kết nguyên liệu luôn đầy các kho tại Công ty và gửi kho tại nhà cung cấp đủ về số lượng và chất lượng.
- Điều độ sản xuất bám sát kế hoạch xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp điều kiện từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu của bán hàng.
- Duy trì công tác thực hiện quy chế khoán chi phí, chất lượng cho các bộ phận nhằm động viên khuyến khích người lao động để tăng thêm thu nhập.

7.2 Phòng tổ chức hành chính - Công tác đào tạo:

- Đã điều chỉnh tiền lương hợp lý trên cơ sở xem xét mặt bằng tiền lương chung giữa các chủng loại sản phẩm, giữa các công đoạn sản xuất, qua đó thúc đẩy tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và thu nhập của người lao động.
- Đã bổ sung, sửa đổi và ra quy định phù hợp tại các phân xưởng, phòng ban để thực hiện tốt công tác giám sát, quản lý.
- Tham gia và tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn và dài hạn của Tổng công ty, Trường cao đẳng nghề Viglacera tổ chức và các cơ quan tổ chức khác. Tuyển dụng và đào tạo, bổ sung công nhân cho các phân xưởng nhằm đáp ứng được nhân lực theo yêu cầu sản xuất tăng các sản phẩm khối lớn, sản phẩm có giá trị cao.
- Phát huy hiệu quả chương trình 5S để Công ty, nhà xưởng luôn sạch đẹp.

7.3 Phòng Kỹ thuật:

- Giữ ổn định cho sản xuất trên tất cả các công đoạn trong dây chuyền. Ngoài ra còn nghiên cứu, thay đổi các bài phối liệu xương, men mới để cải thiện dần chất lượng xương, men của sản phẩm.
- Đã xây dựng xong các quy trình văn bản trong bộ ISO 14001:2015, tháng 12/2016 đã đánh giá lần đầu.

7.4 Công tác Đảng - Công đoàn:

- Trong năm qua hoạt động của Đảng bộ Công ty tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện tốt công tác lãnh đạo Công ty thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát luôn được làm tốt. Đảng bộ Công ty đã được đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu của Quận Hoàng mai.
- Hoạt động công đoàn và các đoàn thể được chăm lo, đẩy mạnh và tổ chức cho 100% CB CNV đủ tiêu chuẩn đi nghỉ mát tại Sầm Sơn. Công ty đã triển khai dọn dẹp, sửa chữa để Công ty khang trang sạch đẹp. Tổ chức bồi dưỡng kịp thời tại chỗ những ngày nắng nóng cho công nhân, chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên, điều chỉnh đơn giá tiền lương cho người lao động phù hợp với công việc và mặt bằng giá cả thời điểm hiện nay. Ngoài ra Công ty tham gia tích cực các phong trào văn nghệ, thể thao do Tổng công ty, quận, phường tổ chức.
- Phát động các phong trào thể thao nhân dịp kỷ niệm 55 ngày thành lập Công ty. Triển khai Hội nghị Người lao động theo đúng kế hoạch.

7.5 Công tác an toàn vệ sinh lao động:

Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá, xử lý kịp thời các việc có thể gây ra mất an toàn và vệ sinh trong lao động, nhìn chung trong năm Công ty đã duy trì tốt công tác đảm bảo vệ sinh công nghiệp, điều kiện làm việc của người lao động, nhà xưởng sạch sẽ, máy móc thiết bị được bảo dưỡng định kỳ, công tác phòng chống cháy nổ, bảo lụt, hoả hoạn thiên tai được quan tâm chú trọng đúng mức.

II. Những thiếu sót và tồn tại

Bên cạnh những việc đã triển khai và có thành công bước đầu, tuy nhiên hoạt động của Công ty vẫn còn có những thiếu sót tồn tại cần phải làm rõ để khắc phục cho hoạt động những năm tiếp theo:

- Chất lượng, tính năng sử dụng của sản phẩm sản xuất tuy có nhiều tiến bộ hơn so với năm 2015 và các năm trước nhưng chất lượng và tính năng sử dụng chưa bằng các đối thủ như: INAX.
- Tồn kho thành phẩm còn chưa đạt kế hoạch được giao.

III. Bài học kinh nghiệm

Qua thực tế sản xuất kinh doanh năm 2016, Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì đã có những bài học quý báu sau:

- Thực hiện nghiêm túc những định hướng chiến lược phát triển lĩnh vực sứ vệ sinh của Tổng công ty Viglacera - CTCP, phát huy tối đa nội lực để triển khai đạt tiến độ, mục tiêu đề ra.
- Kết hợp với các đối tác nước ngoài để tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện bài xương, men, khuôn mẫu nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong CB CNV, áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất, tăng năng suất lao động.
- Thường xuyên phối hợp với các Công ty trong nhóm, đặc biệt là Công ty CP Thương mại Viglacera để sản chuẩn bị ngân hàng mẫu cho sản xuất trong năm và các năm tiếp theo.
- Đổi mới trong công tác quản trị, đào tạo, kỹ thuật... nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 được giao.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

Trên cơ sở phát huy kết quả đã đạt được của năm 2016. Tiếp thu sự ủng hộ, chỉ đạo của lãnh đạo Tổng công ty Viglacera - CTCP, HĐQT công ty và tiếp thu các ý kiến đóng góp của các cổ đông, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty bám sát các mục tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2017 đã được giao; Các chỉ tiêu chính được đặt ra cụ thể như sau:

I. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 của Công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	Ghi chú
1	Lợi nhuận từ SXKD	Tr.đ	21.500	
	Xử lý tài chính	"	12.000	
	Lợi nhuận sau khi trừ xử lý tài chính	"	9.500	
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	6.800	
3	Thu nhập người LĐ/tháng	Tr.đ	9,400	
4	Tồn kho và dư nợ			
	Giá trị	Tr.đ	13.500	
	Dư nợ phải thu (TK 131)	Tr.đ	18.000	
5	Sản lượng sản xuất	SP	440.000	
	Trong đó: Bê tông	SP	55.000	
6	CL chung nung lần 1	%	92,10	
	Trong đó: Bê tông	%	83,00	
7	Giá trị SXKD	Tr.đ	213.000	
	Trong đó: Phân sứ	"	143.000	
8	Sản lượng tiêu thụ	SP	450.000	
	Trong đó: Bê tông	SP	55.000	
9	Doanh thu tiêu thụ	Tr.đ	215.000	
	Trong đó: Phân sứ	"	145.000	
10	Nộp ngân sách	Tr.đ	13.800	

II. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2017

1. Mục tiêu

- *Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 đạt lợi nhuận theo kế hoạch cam kết.*
- *Phát huy 100% công suất thiết kế.*
- *Hoàn thành xong việc đầu tư Xí nghiệp chế biến nguyên liệu tại Hải Dương trong quý IV/2017.*

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1 Về sản xuất

- Kế hoạch năm 2017: Sản xuất 11,5 tháng, dừng sản xuất 1/2 tháng trong dịp tết Nguyên đán để bảo dưỡng máy móc, thiết bị. Sản lượng sản xuất 440.000sp (trong đó: Bê tông 55.000sp). Chất lượng nung lần 1 đạt trên 92,1% (trong đó: Bê tông đạt trên 83%).

Công tác chất lượng:

- Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt TCCS cả chỉ tiêu cơ lý và chỉ tiêu sử dụng, tính năng sử dụng; Sản phẩm sản xuất đạt các chỉ tiêu kỹ thuật, hoàn thiện các tiêu chuẩn ngoại quan để sản phẩm luôn đẹp hơn nữa và tính năng sử dụng theo TCCS 02 : 2015.

- Tiếp tục hoàn thiện và đưa tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm ASAHI (Nhật Bản) vào phân loại sản phẩm sản xuất.

- Kiểm soát và ổn định chất lượng sản phẩm; Tiếp tục củng cố công nghệ, nâng cao tỷ lệ chất lượng nung lần 1 và tỷ lệ thu hồi đầu cuối trên cơ sở kiểm soát quá trình sản xuất từ chất lượng nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng; Giảm hao phí lao động, giảm tiêu hao các công đoạn; Sử dụng men Nano nung một lần và phụ kiện đảm bảo chất lượng để nâng cao độ bền trong sử dụng đối với tất cả các dòng sản phẩm.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm từng công đoạn (theo từng cấp) nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Công tác khoa học công nghệ:

- Tiếp tục nghiên cứu bài phối liệu mới phù hợp để sản xuất có hiệu quả đặc biệt là việc nâng cấp chất lượng sản phẩm trên hệ thống gia công chế biến hồ, cấp hồ đã được đầu tư chiều sâu trong quý IV/2016.

- Tập trung công tác thiết kế khuôn mẫu, khuôn mẹ, chế tạo, sản xuất; Khi bộ khuôn sản xuất cấp sang cho phân xưởng tạo hình đủ điều kiện tốt nhất.

- Xây dựng, sửa đổi lại các quy trình hướng dẫn phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế nhằm hỗ trợ cho quản lý và điều hành tốt hơn.

- Triển khai và duy trì thường xuyên các công việc bảo vệ môi trường theo hệ thống quản lý ISO - 14001 : 2015.

Sản phẩm mới:

- Tập trung sản xuất nâng cao sản lượng bê tông, chậu bàn tối thiểu cả năm đạt 55.000sp bê tông và 25.000sp chậu bàn.

- Đưa các mẫu mới như: Bê tông thông minh, bê tông V038 (Xuất khẩu Hàn Quốc), bộ chậu liên chân, chậu chân V39 đã chuẩn bị trong quý IV/2016 vào sản xuất trên băng

Các công việc, yêu cầu trong sản xuất:

- Tổ chức triển khai đúng tiến độ, chất lượng việc dừng sản xuất 1/2 tháng để bảo dưỡng máy móc, thiết bị trong dịp Tết nguyên đán, đảm bảo sau khi máy móc, thiết bị đã được bảo dưỡng, sửa chữa vận hành ổn định đạt công suất cho cả năm 2017 theo phương án đã được duyệt.

- Công tác dự trữ nguyên liệu: Nguyên nhiên liệu đầu vào khác đảm bảo số lượng, chất lượng ổn định cho tối thiểu 01 năm sản xuất, riêng nguyên liệu đất sét ổn định cho 2 năm sản xuất. Kiểm soát chặt chất lượng nguyên liệu nhập kho đồng thời sắp xếp kho khoa học để dễ theo dõi, kiểm soát.

- Tiếp tục nghiên cứu để đưa ra bài nguyên liệu xương, men phù hợp với lò nung nhằm mục đích sản phẩm sản xuất ra có bề mặt men bóng và trắng hơn để nâng cao chất lượng sản phẩm theo đúng kế hoạch đã được giao.

- Tập trung triển khai sản xuất theo hướng tăng các sản phẩm có giá trị cao như: Bê tông liên và chậu rửa CD các loại. Chủ động giảm dần và tiến tới loại bỏ hoàn toàn các sản phẩm có giá trị thấp và không đem lại hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động giảm thiểu sức lao động của người công nhân. Tích cực nghiên cứu và đưa vào áp dụng các giải pháp tiết kiệm vật tư, nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất.

- Tiếp tục hoàn chỉnh sản phẩm từ khâu khuôn mẫu, khuôn mẹ, khuôn sản xuất đến khâu tạo hình và các công đoạn sau cho đến cuối cùng là người tiêu dùng.

- Tiếp tục tuyển và đào tạo, bổ sung công nhân cho các phân xưởng nhằm đáp ứng được nhân lực theo yêu cầu sản xuất tăng các sản phẩm khối lớn, sản phẩm có giá trị cao.

- Đối với khối quản lý sản xuất: Điều độ sản xuất điều phối để cho dòng chảy sản phẩm đang sản xuất ổn định các công đoạn có đủ mộc dự trữ theo kế hoạch đặt ra. Chủ động điều chỉnh khối xếp của lò 1 theo đúng yêu cầu kế hoạch sản xuất nhưng vẫn đảm bảo duy trì sản lượng và giữ ổn định chất lượng. Cân đối sản phẩm đồng bộ, không để tồn kho lệch lạc làm ảnh hưởng tới kế hoạch bán hàng của Công ty. Thực hiện nhập kho theo sản phẩm đồng bộ, điều độ sản xuất làm việc cụ thể với Công ty Thương mại để thực hiện kế hoạch từng tuần, từng tháng.

2.2 Về doanh thu tiêu thụ

Kế hoạch năm 2016: Sản lượng tiêu thụ 450.000sp (trong đó: Bê tông liên 55.000sp). Doanh thu là 215 tỷ đồng (trong đó: Phần sứ là 145 tỷ đồng).

Các công việc, triển khai trong tiêu thụ:

- Phối hợp với Công ty Thương mại triển khai sản xuất đảm bảo theo đơn đặt hàng, cân đối sản xuất - tiêu thụ, không tăng tồn kho, phân rõ trách nhiệm giữa sản xuất, tiêu thụ trên cơ sở hợp đồng tiêu thụ và đơn đặt hàng ký kết. Nắm bắt và xử lý kịp thời thông tin thị trường, đặc biệt về xu thế mẫu mã, chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ khâu phân loại, hoàn thiện lắp đặt phụ kiện, đóng gói và bốc xếp sản phẩm đảm bảo không có sản phẩm lỗi xuất ra thị trường. Đáp ứng đầy đủ, nhanh nhất cho từng đơn hàng tiêu thụ. Kết hợp cùng Công ty Thương mại trong việc chọn lựa, đánh giá nắp nhựa, phụ kiện, bao bì có chất lượng cao phù hợp với chất lượng sản phẩm sứ để đưa ra thị trường.

2.3 Công tác đầu tư

Đôn đốc, kiểm soát việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư để đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và phát huy sớm hiệu quả sau đầu tư như: Xí nghiệp chế biến nguyên liệu, cải tạo hệ thống gia công chế tạo khuôn và bổ sung 01 máy nén khí.

2.4 Về tiết giảm chi phí

- Đối với nguyên vật liệu đầu vào: Đấu thầu và chào giá cạnh tranh, công khai để tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp có giá bán hợp lý, chất lượng và dịch vụ tốt.

2.5 Về công tác tài chính

- Báo cáo phản ánh chính xác, đầy đủ kết quả từng tuần, tháng, quý để phục vụ điều hành của Ban lãnh đạo. Cân đối lo đủ nguồn tiền cho SXKD và Đầu tư phát triển trong năm 2017 và thực hiện nộp đầy đủ thuế các khoản ngân sách, chi trả tiền lương, đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCD cho người lao động theo đúng phát sinh hàng tháng và không nợ đọng.

- Thực hiện điều tiết linh động kế hoạch vật tư bám sát theo kế hoạch sản xuất, tiêu thụ đảm bảo giảm tối đa lượng linh kiện vật tư tồn kho.

- Linh hoạt theo các khoản vay để giảm chi phí tài chính; Giảm hàng tồn kho theo kế hoạch.

- Tổ công nợ rà soát, phân loại lại các công nợ phải thu khó đòi và làm việc cụ thể với từng đối tác để có phương án cụ thể trình HĐQT Công ty phê duyệt.

2.6 Công tác tuyển dụng, đào tạo và năng suất lao động

- Phối hợp với trường Cao đẳng nghề Viglacera tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cho CB CNV theo các chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn;

- Thay đổi quy trình đào tạo để thu hút nguồn lao động có tay nghề bổ sung cho các bộ phận sản xuất. Thực hiện các giải pháp để tăng năng suất lao động tối thiểu 5% so với thực hiện năm 2016.

2.7 Các nội dung khác

- Phát huy và nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Công đoàn, Ban thanh tra công nhân, Đoàn thanh niên cùng với Công ty xây dựng, phát động các chương trình, phong trào thi đua thiết thực trong các hoạt động gắn liền với SXKD của Công ty để thực hiện các mục tiêu kế hoạch năm 2017, đảm bảo quyền lợi của người lao động và nâng cao điều kiện an sinh xã hội.

Kết luận: Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn và nhiều thách thức phía trước, song có sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt trên tất cả các mặt của Ban lãnh đạo Tổng công ty Viglacera - CTCP và Hội đồng quản trị Công ty, sự hợp tác chặt chẽ cùng phát triển của các đơn vị bạn, được sự tham gia góp ý của các cổ đông, sự điều hành quyết liệt của Ban giám đốc cùng với sự phấn đấu nỗ lực của tập thể CB CNV Công ty. Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển năm 2017; đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty Viglacera - CTCP và kỳ vọng của các cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn !



NGUYỄN THẾ ANH